

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH THUẬN**

Bản án số: 27/2022/HS-PT
Ngày 08 - 4 -2022

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Phước Hiệu.

Các Thẩm phán: Bà Vũ Thị Thanh Hòa và ông Lương Thanh Chín

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thùy Dung, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa:
Ông Đỗ Ngọc Bích - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 4 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 07/2022/TLPT-HS ngày 20 tháng 01 năm 2022 đối với bị cáo Nguyễn Công Tr do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 146/2021/HSST ngày 06 tháng 12 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc.

- Bị cáo có kháng cáo:

NGUYỄN CÔNG TR (Tên gọi khác: Phèo), Sinh năm 1987; Nơi sinh: tỉnh Bình Thuận; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn Kim Ngọc, xã Hàm Thắng, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận; nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ học vấn: 11/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Giới tính: Nam; Con ông Nguyễn Văn P và bà Bùi Thị Kim N; Vợ: Nguyễn Minh H; có 02 con, con lớn sinh năm 2009, con nhỏ sinh năm 2015; Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 27/8/2019 bị Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 18 tháng, đến ngày 24/11/2020 chấp hành xong; Nhân thân: Ngày 25/11/2016 bị Công an xã Hàm Thắng ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh nhau, hình thức phạt tiền; Ngày 29/11/2017 bị Tòa

án nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc xử phạt 15 tháng tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” tại bản án số 73/2017/HSST. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 03/10/2018 (đã được xóa án tích). Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” theo Lệnh số 32/2021/HSST-LCCT ngày 16/11/2021 của Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc. Có mặt.

- Bị hại: Bà Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1972. Địa chỉ: thôn Kim Ngọc, xã Hàm Thắng, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận. Vắng mặt

Trong vụ án còn có bị cáo Huỳnh Văn L, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị, không liên quan đến kháng cáo nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 09/4/2021, Nguyễn Công Tr điều khiển xe mô tô, biển số 86B3 – 164.67 (xe thuộc quyền sở hữu của ông Huỳnh Thanh C), sinh năm 1987 ở cùng thôn Kim Ngọc) chở Huỳnh Văn L đi chơi. Khi đi đến rẫy thanh long ở thôn Kim Bình, xã Hàm Thắng của bà Nguyễn Thị Thu H, cả hai nhìn thấy 01 xe mô tô, nhãn hiệu Sirius màu trắng xanh, biển số 86B3 - 114.75 đang dựng trong vườn thanh long không có người trông coi nên nảy sinh ý định lấy trộm. Tr nói với L “Chiếc xe đó nhìn ngon lắm, không có ai coi” rồi bảo L vào lấy trộm thì L đồng ý. L xuống xe đi đến chỗ xe mô tô biển số 86B3 – 164.67 đang dựng, L kiểm tra xe rồi quay lại chỗ Tr đứng đợi nói “xe không có chìa khóa”, nghe vậy Tr rút chìa khóa trên xe Tr đang điều khiển đưa cho L và nói “Lấy chìa này coi thử mở được không”. L cầm chìa khóa tới cắm vào thì mở được ổ khóa xe mô tô biển số 86B3- 114.75 nên nổ máy và điều khiển xe trộm được chạy theo phía sau xe mô tô Tr đang điều khiển, cả hai đi theo tuyến đường liên thôn Kim Ngọc xuống thành phố Phan Thiết. Trên đường đi L hỏi Tr “Có chỗ nào cầm xe không có giấy không” thì Tr nói L điều khiển xe chạy xuống nhà nghỉ 62 gần Khách sạn 19/4 cũ ở thành phố Phan Thiết đứng đợi Trình. Sau đó, Tr điện thoại liên lạc với Đỗ Văn T, sinh năm 1991, ở khu phố 8, phường Đức Long, thành phố Phan Thiết để hỏi cầm cố xe mô tô và hẹn gặp nhau tại khu vực Cổng chữ Y thành phố Phan Thiết. Khi gặp T, Tr nói dối xe mô tô biển số 86B3- 114.75 là của gia đình, kẹt tiền nên đem cầm cố, tưởng thật

nên T đồng ý nhận cầm cố xe và đưa cho Tr số tiền 3.000.000 đồng. Nhận tiền xong, Tr nói dối L là cầm cố xe được số tiền 2.000.000đ, chia cho L 1.000.000đ và cả hai đã tiêu xài hết số tiền trên.

Khoảng 15 giờ 10 phút ngày 09/4/2021, khi làm rẫy thanh long xong, bà Nguyễn Thị Thu H ra lấy xe mô tô biển số 86B3 – 114.75 để đi về thì phát hiện mất xe nên đến Công an xã Hàm Thắng trình báo. Sau đó, do nghi ngờ Tr và L là người trộm cắp xe của mình nên bà H đi tới gặp Tr hỏi thì Tr thừa nhận có cùng L lấy trộm xe mô tô trên và hứa sẽ đi chuộc xe về trả lại. Khoảng 20 giờ cùng ngày, Tr tới gặp L nói xe trộm được là xe của bà H và nói L đưa lại số tiền 1.000.000đ để Tr đi chuộc xe về trả lại cho bà H thì L đồng ý. Trình cầm số tiền L đưa rồi đi cùng chồng bà H tới gặp T trả lại tiền và xin chuộc lại xe mang về trả lại cho bà H.

Tại Kết luận định giá tài sản số 40/2021/HĐĐGTT ngày 25/6/2021 của Hội đồng định giá trong tổ tụng huyện Hàm Thuận Bắc kết luận: 01 xe mô tô biển số 86B3 – 114.75; Nhãn hiệu YAMAHA, số loại SIRIUS; Số máy: 5C63 – 579097; số khung: C630BY579039. Trị giá tại thời điểm xảy ra vụ án là 18.000.000 đồng. Giá trị sử dụng còn lại là 60%, thành tiền: 18.000.000đ x 60% = 10.800.000 đồng.

Về dân sự: Bà Nguyễn Thị Thu H đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường; Đỗ Văn T đã nhận đủ số tiền 3.000.000đ do Nguyễn Công Tr trả lại cũng không yêu cầu bồi thường.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 146/2021/HSST ngày 06 tháng 12 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc quyết định:

Tuyên bố: Các bị cáo Huỳnh Văn L (tên gọi khác: L Heo) và Nguyễn Công Tr (tên gọi khác: Phèo) phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 173; Điểm b, s Khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Xử phạt: Nguyễn Công Tr (tên gọi khác: Phèo) 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày chấp hành án.

Căn cứ vào Điểm g Khoản 2 Điều 173; Điểm b, s Khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Xử phạt: Huỳnh Văn L (tên gọi khác: L Heo) 30 (ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày chấp hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 14/12/2021, bị cáo Nguyễn Công Tr có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Tr vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo, xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận phát biểu quan điểm của Viện kiểm sát về việc giải quyết vụ án:

Bản án sơ thẩm xét xử bị cáo Nguyễn Công Tr về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 BLHS là có căn cứ. Tòa án cấp sơ thẩm đã căn cứ vào nhân thân và áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo như: thành khẩn khai báo, đã bồi thường thiệt hại và xử phạt mức án 18 tháng tù là tương xứng, không nặng. Tuy nhiên tại cấp phúc thẩm, bị cáo xuất trình giấy xác nhận của chính quyền địa phương về hoàn cảnh gia đình khó khăn, vợ chết, bản thân bị cáo phải nuôi 02 con nhỏ và là lao động chính trong gia đình. Đây là các tình tiết chưa được xem xét ở cấp sơ thẩm. Vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm theo hướng giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo từ 03 đến 06 tháng tù là có căn cứ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Xét thấy đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Công Tr được làm trong hạn luật định nên đủ điều kiện xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Công Tr khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và thừa nhận Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 BLHS” là đúng, không oan.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo Nguyễn Công Tr: Hội đồng xét xử thấy rằng, bị cáo là người có nhân thân xấu, đã nhiều lần vi phạm pháp luật, từng bị kết án phạt tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”. Ngoài ra, bị cáo còn có 01 tiền sự, bị Tòa án ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời gian 18 tháng, chấp hành xong chưa lâu thì lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội lần này. Điều đó thể hiện bị cáo là người có nhận thức kém, xem thường pháp luật, không có khả năng tự cải tạo. Tòa án cấp sơ thẩm khi xét xử đã căn cứ vào nhân thân và áp dụng các tình tiết giảm nhẹ

trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 BLHS và tuyên phạt bị cáo mức án 18 tháng tù là phù hợp, không nặng.

Tuy nhiên, tại cấp phúc thẩm bị cáo Nguyễn Công Tr cung cấp bổ sung tài liệu có xác nhận của chính quyền địa phương thể hiện: hoàn cảnh gia đình khó khăn, vợ chết nên bị cáo phải nuôi 02 con nhỏ, bị cáo là lao động chính và duy nhất trong gia đình. Đây là các tình tiết mới chưa được xem xét ở cấp sơ thẩm nên Hội đồng xét xử phúc thẩm áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ TNHS quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS đối với bị cáo là có căn cứ. Do đó cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo là phù hợp. Về nội dung kháng cáo xin hưởng án treo: Xét thấy bị cáo có nhân thân xấu, đã nhiều lần vi phạm pháp luật nhưng không lấy đó làm bài học để tu dưỡng mà lại tiếp tục phạm tội. Do đó không đủ điều kiện được hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 BLHS nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5] Về án phí phúc thẩm: Do kháng cáo được chấp nhận một phần nên bị cáo không phải chịu án phí phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Chấp nhận một phần yêu cầu kháng cáo của bị cáo Nguyễn Công Tr và sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 146/2021/HS-ST ngày 06 tháng 12 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc về hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Công Tr.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Công Tr (tên gọi khác: Phèo) phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Nguyễn Công Tr (tên gọi khác: Phèo) 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày chấp hành án.

2. Án phí phúc thẩm: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban

thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Công Tr không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (ngày 08/4/2022).

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Thuận;
- Phòng PV 06 - Công an tỉnh;
- VKSND huyện; TAND huyện H T Bắc;
- Công an huyện; Chi cục THADS huyện H T Bắc;
- UBND xã Hàm Thắng, huyện HT Bắc;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: Tổ HCTP, Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Phước Hiệu